

Bản án số: **40/2022/HS-ST**
Ngày: 24/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Thẩm phán: Ông Nguyễn Việt Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Công Trí, ông Nguyễn Hồng Thái và ông Võ Duy Kha.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Lê Vân – Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Ân – Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Anh Đ, sinh ngày 14/6/1980; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Khu phố A, phường L, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Anh H, sinh năm 1943 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1954; có vợ Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1980 (Đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/3/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999; tạm giam từ ngày 12/9/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Yên; có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Bùi Anh Đ:* Ông Lý Mạnh Dũng – Luật sư Công ty Luật TNHH MTV Phúc Luật, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Phú Yên; có mặt.

* *Người bị hại:* Nguyễn Văn H, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Khu phố A, phường L, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên; có mặt.

** Người làm chứng:*

1. Đoàn Tấn N, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Khu B, phường L, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

2. Đoàn Văn H, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Khu phố A, phường L, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

3. Lê Văn P, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Khu phố A, phường L, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

4. Lê Thanh L, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Khu phố C, thị trấn T, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 55 phút ngày 20/10/2021, sau khi uống khoảng 01 lít rượu Bùi Anh Đ thấy Nguyễn Văn H ngồi ăn nhậu cùng với bạn ở vỉa hè trước nhà số Nguyễn Văn L, phường L, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên (đối diện nhà Đ). Đ nhớ lại chuyện vào cuối năm 2020, Đ đến nhà H rủ nhậu nhưng H không tiếp đón nên bực tức vào nhà lấy 01 con dao dài 30,5cm, cán gỗ dài 12cm, lưỡi bằng kim loại dài 18,5cm, rộng 06cm đi đến đứng sau lưng H dùng tay trái nắm tóc giật đầu H ra sau, tay phải cầm dao cắt vào cổ bên phải của H 01 nhát gây vết thương dài 05cm chảy nhiều máu, thấy vậy mọi người can ngăn và đưa H đi cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 358 ngày 14/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Tại thời điểm giám định thương tích của Nguyễn Văn H là 04%. Vật tác động: Vật có cạnh sắc.

Bản Cáo trạng số: 38/CT-VKS-P1 ngày 17/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên truy tố: Bị cáo Bùi Anh Đ về tội “Giết người” theo Điều n, Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Anh Đ, bị hại Nguyễn Văn H đều khai về tình tiết vụ án như đã khai tại Cơ quan điều tra, thừa nhận tình tiết vụ án diễn ra như nội dung bản Cáo trạng đã nêu là đúng.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Bùi Anh Đ phạm tội “Giết người”.

- **Về Hình phạt:** Áp dụng Điều n, Khoản 1 Điều 123; Điều b, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54; Điều 15; Khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự; phạt bị cáo Bùi Anh Đ tù từ 07 năm đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2022.

- **Về Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) con dao cán bằng gỗ dài 12cm, lưỡi bằng kim loại dài 18,5cm.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12.

- **Về trách nhiệm bồi thường dân sự:** Do gia đình bị cáo đã tự nguyện hòa giải và bồi thường 7.000.000 đồng cho bị hại; bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xét.

Luật sư Lý Mạnh Dũng trình bày lời bào chữa cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án mà Kiểm sát viên đề nghị.

Trong phần đối đáp, Kiểm sát viên không nhất trí với lời đề nghị của Người bào chữa, giữ nguyên quan điểm. Bị cáo nói lời sau cùng, xin lỗi bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng

[1.1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa, bị cáo, người bị hại, người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, 04 người làm chứng đều vắng mặt. Nhưng xét thấy, những người này đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, chấp nhận ý kiến của bị cáo, người bào chữa của bị cáo và Kiểm sát viên, căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Anh Đ tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; biên bản khám nghiệm, sơ đồ, bản ảnh hiện trường; kết luận giám định, kết quả thực nghiệm điều tra, vật chứng thu giữ và các tài liệu là chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 55 phút ngày 20/10/2021, tại vỉa hè số nhà X, phường L, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Bùi Anh Đ nhớ lại việc trước đây Đ đến nhà mời Nguyễn Văn H nhậu, nhưng không được tiếp đón, nên đi đến dùng dao cắt cổ H, H được đưa đi cấp cứu kịp thời, không nguy hiểm đến tính mạng nhưng bị thương tích, tỷ lệ 04%. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, bị cáo đã vô cớ dùng hung khí nguy hiểm tác động vào vùng trọng yếu trên cơ thể của người bị hại, thể hiện tính chất phạm tội côn đồ. Mặt khác, bị cáo cũng nhận thức rõ, hành vi dùng dao cắt vào vùng cổ là vùng trọng yếu trên cơ thể của người khác sẽ rất nguy hiểm có thể dẫn đến

hậu quả chết người, nhưng bị cáo vẫn thực hiện là bất chấp pháp luật, xem thường tính mạng của người khác. Do đó, bản Cáo trạng số: 38/CT-VKS-P1 ngày 17/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo Bùi Anh Đ về tội “Giết người” theo Điểm n, Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Bị cáo Bùi Anh Đ là người có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng không tích cực sửa chữa lỗi lầm, lại tiếp tục phạm tội, tính chất phạm tội ngày càng manh động, quyết liệt, không chỉ xâm phạm đến quyền được sống của bị hại, mà còn gây mất trật tự trị an – an toàn xã hội tại địa phương, nên cần xử phạt nghiêm; việc Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử quyết định mức án thấp hơn mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là không thuyết phục, nên không chấp nhận. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo luôn thành khẩn khai báo, tác động gia đình bồi thường 7.000.000 đồng cho bị hại để khắc phục hậu quả, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, được người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt; mặt khác bị cáo có cha Bùi Anh H là người có công với cách mạng, được tặng thưởng nhiều Huân chương cao quý các loại; nên chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đồng thời áp dụng Khoản 1 Điều 54; Điều 15; Khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự để lượng hình cho phù hợp.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Gia đình bị cáo đã tự nguyện hòa giải và bồi thường 7.000.000 đồng cho bị hại. Tại phiên tòa, mặc dù đã được giải thích về quyền được yêu cầu bên gây ra thiệt hại phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe theo quy định tại Điều 590 Bộ luật Dân sự; nhưng người bị hại cho rằng gia đình bị cáo rất khó khăn về kinh tế, nên tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ một khoản tiền nào khác; do đó Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không xét là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về Xử lý vật chứng:

[5.1] 01 (Một) con dao cán bằng gỗ dài 12cm, lưỡi bằng kim loại dài 18,5cm; là công cụ mà bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm c, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy, là có cơ sở chấp nhận.

[5.2] 01 (Một) Điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12; không liên quan đến tội phạm, nên chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên tuyên trả cho chủ sở hữu theo Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vật chứng có đặc điểm mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

[6] Về án phí: Bị cáo Bùi Anh Đ bị kết án phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Anh Đ phạm tội “Giết người”.

1. Về Hình phạt: Áp dụng Điểm n, Khoản 1 Điều 123; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54; Điều 15; Khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự;

Phạt: Bị cáo Bùi Anh Đ – 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2022.

2. Về Xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm c Khoản 2, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) con dao cán bằng gỗ dài 12cm, lưỡi bằng kim loại dài 18,5cm.

- Tuyên trả cho bị cáo Bùi Anh Đ: 01 (Một) Điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12.

Vật chứng có đặc điểm mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Bùi Anh Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TANDCC Đà Nẵng ;
- VKSNDCC Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan ANĐT CA tỉnh Phú Yên;
- PV 06;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Người tham gia tố tụng;
- P.KTNV - THAHS;
- Cục THADS Phú Yên ;
- Lưu TA, THS, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Nguyên Tùng